Công đoạn áp dụng: IDENT KIỂM TRA CHÉO CORE

HƯỚNG DẪN IDENT CHUNG CHO SẢN PHẨM CCO, CCT, CCC CÓ GẮN SỐ

Số PS: **4-OP-510-5-PS-020-0001** 

Tài liệu tham khảo: 4-OP-510

13

Phiên bản:

I. Pham vi áp dung: CHO SẢN PHẨM CCO,CCT,CCC CÓ GẮN SỐ

II. Máy móc, dụng cụ cần chuẩn bị:

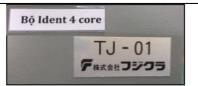


Hệ thống ident

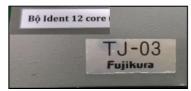


Chú ý: Sử dụng đúng Jig cho Ident:

TJ-01: Fan out 4 core. TJ-02: Fan out 8 core. TJ-03: Fan out 12 core













Jig Ident cho sản phẩm



Jig Ident cho sản phẩm



Dụng cụ tuốt vỏ

Công đoạn áp dụng: IDENT\_ KIẾM TRA CHÉO CORE

HƯỚNG DẪN IDENT CHUNG CHO SẢN PHẨM CCO, CCT, CCC CÓ GẮN SỐ

Số PS: **4-OP-510-5-PS-020-0001** 

Tài liêu tham khảo: 4-OP-510

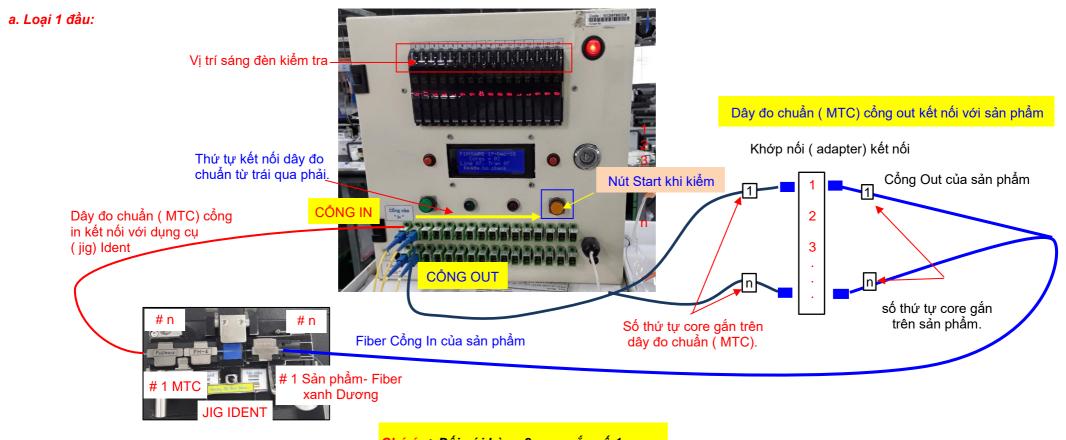
Phiên bản:

13

#### III. Nội dung:

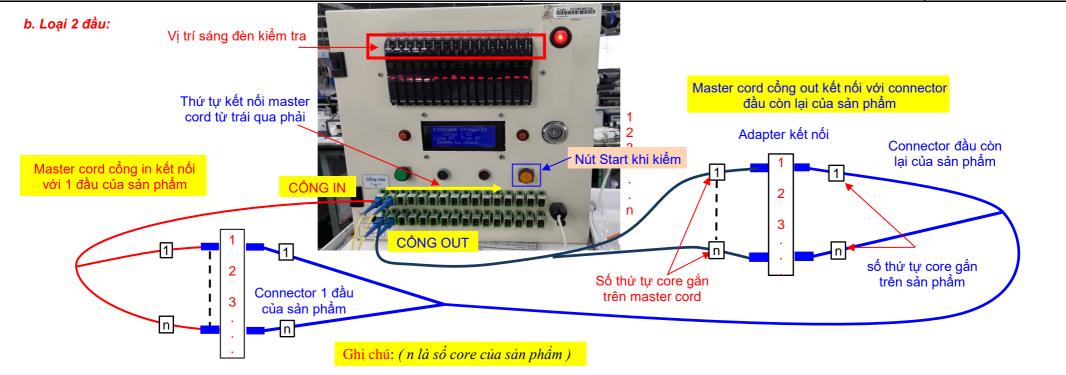
#### Chú ý 1:

- \* Kiểm tra hệ thống:
- Dùng sản phẩm mẫu G và NG kiểm tra hệ thống:
- + Kết nối đầu sản phẩm mẫu NG vào đầu MTC: đèn không sáng ở core chéo là đạt, ngược lại là Không đạt.
- + Kết nối đầu sản phẩm mẫu G vào đầu MTC: đèn sáng hết G là đạt, ngược lại là Không đạt.
- 1. Nhận diện sơ đồ kết nối khi Ident cho sản phẩm 2 core, 4 core, 8 core, 12 core



- Core 1 co fiber mau xann dương
- Core không gắn số có fiber màu vàng.

# TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Công đoạn áp dụng: IDENT\_ KIỂM TRA CHÉO CORE HƯỚNG DẪN IDENT CHUNG CHO SẢN PHẨM CCO, CCT, CCC CÓ GẮN SỐ Tài liệu tham khảo: 4-OP-510



### 2. Chuẩn bị 2 loại dây đo chuẩn (MTC) phù hợp với sản phẩm cần Ident:

- 1 sợi MTC Fanout có đầu MU (hoặc SC tương ứng với máy Ident theo số core của sản phẩm cần Ident )
- -> kết nối MTC vào Cổng In máy theo thứ tự các core trên máy, đầu fiber còn lại đặt vào Jig Ident kết nối với đầu fiber của sản phẩm.
- 1 nhóm sợi MTC phù hợp có đầu MU (hoặc SC-tương ứng với máy Ident, đầu MTC còn lại tương ứng với đầu nối của sản phẩm)
- -> kết nối MTC với Cổng Out theo thứ tự các core trên máy, đầu nối còn lại được kết nối với các core của sản phẩm. Dựa vào bảng sau:

| Đầu nối  | Chế độ mài sản phẩm | Đầu MTC |
|----------|---------------------|---------|
| SC/LC/FC | SPC/UPC/PC/ADPC     | APC     |
|          | APC                 | UPC     |
| MU       | SPC/UPC/PC/ADPC     | UPC     |

#### Chú ý 2: Tùy theo số core sản phẩm mà sử dụng đúng loại MTC.

- Số thứ tự trên MTC phải trùng với số thứ tự trên sản phẩm khi Ident.
- Khi kết nối key sản phẩm phải hướng lên.
- Khi kết nối và tháo kết nối phải làm lần lượt từng đầu kết nối.

Công đoan áp dung: IDENT KIỂM TRA CHÉO CORE

HƯỚNG DẪN IDENT CHUNG CHO SẢN PHẨM CCO, CCT, CCC CÓ GẮN SỐ

Số PS: 4-OP-510-5-PS-020-0001

Tài liêu tham khảo: 4-OP-510

Phiên bản:

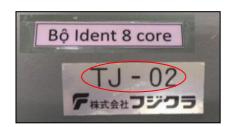
13

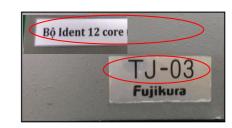


## 3. Kiểm tra Jig Ident:









Chú ý: Sử dụng đúng Jig cho

Ident:

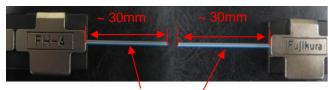
TJ-01: Fan out 4 core. TJ-02: Fan out 8 core. TJ-03: Fan out 12 core 4. Tuốt vỏ fiber Ident:

4.1. Đặt fiber MTC fanout và sản phẩm vào đồ giữ như hình.

Chú ý: màu chính của fiber hướng xuống.

MTC

Sản phẩm



Màu chính của fiber hướng xuống (Màu chính tương ứng cho từng loại sản phẩm)

#### Nhóm 1: 2 core

\* Màu fiber từ core 1 -> 2

Xanh - Trắng

Xanh- Vàng.

#### Nhóm 2: 4 core

\* Màu fiber từ core 1 -> 4

Xanh - Trắng - Trắng - Hồng

Xanh - Trắng - Nâu - Xám

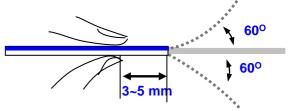
Xanh - Nâu - Xám - Hồng

4.2. Đặt đồ giữ vào hot stripper để tuốt vỏ fiber.



## 4.3. Vê sinh và khẩy fiber:

- Khảy lên xuống 3 lần.



#### Nhóm 3: 8 core

\* Màu fiber từ core 1 -> 8

Xanh - Trắng - Trắng - Hồng - Vàng - Trắng - Trắng - Hồng

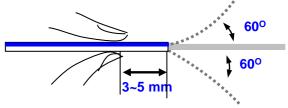
Xanh - Trắng - Nâu - Xám - Vàng - Trắng - Nâu - Xám

#### Nhóm 4: 12 core

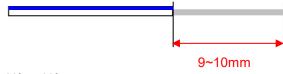
\* Màu fiber từ core 1 -> 12

Xanh - Trắng - Nâu - Xám - Vàng - Trắng - Nâu - Xám - Xanh Lá - Trắng - Nâu - Xám

Xanh Dương - Cam - Xanh Lá - Nâu - Xám - Trắng - Đỏ - Đen - Vàng - Tím - Hồng - Xanh Ngọc



4.4. Cắt và vê sinh fiber:



Công đoan áp dung: IDENT KIỂM TRA CHÉO CORE

HƯỚNG DẪN IDENT CHUNG CHO SẢN PHẨM CCO, CCT, CCC CÓ GẮN SỐ

| ,                                |                         |
|----------------------------------|-------------------------|
| $\alpha \wedge \mathbf{p}\alpha$ | 4-OP-510-5-PS-020-0001  |
| IND BY.                          | 4-012-510-5-25-070-0001 |
| Số PS:                           | 7-01-310-3-1 3-020-0001 |
|                                  |                         |

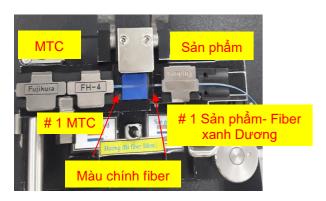
Tài liêu tham khảo: 4-OP-510

#### Phiên bản:

13

### 5. Ident sản phẩm:

5.1.Đặt đồ giữ MTC và sản phẩm vào dụng cụ ident. Chú ý: Thứ tư core trên MTC và sản phẩm



5.2. Kiểm tra hệ thống đèn trên máy Ident của tất cả các core cần kiểm đều phải sáng.







#### 6. Lưu dữ liêu:

- Sau khi kiểm tra tất cả các core đều sáng đèn
- -> Quét serial vào, màn hình báo GOOD và hiển thị số serial trên máy là OK.



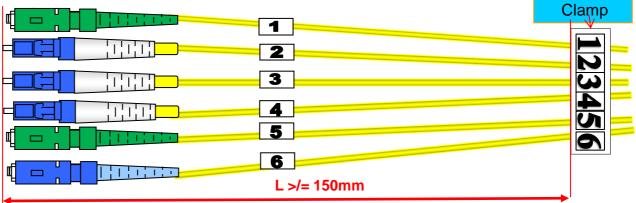
#### 7. Vi trí clamp.

- Giữ clamp cách đầu sản phẩm một đoan ≥ 150mm.

Hình minh họa vị trí gắn Clamp



- Chú ý: Trong lúc quét số seri có 1 đèn tắt trên máy báo Not good thì báo cấp trên nhập ECS ident lại sản phẩm đó.



Công đoạn áp dụng: IDENT\_ KIỂM TRA CHÉO CORE

HƯỚNG DẪN IDENT CHUNG CHO SẢN PHẨM CCO, CCT, CCC CÓ GẮN SỐ

Số PS: **4-OP-510-5-PS-020-0001** 

Tài liệu tham khảo: 4-OP-510

13

Phiên bản:

# Lịch sử thay đổi

| Ngày ban N       | Người phụ | Phiên bản         | Nội dung thay đổi   |  | ما د خام  | Người   |
|------------------|-----------|-------------------|---|--|---|---------|
| hành             | trách     | Phien ban         | Nội dung cũ   | Nội dung mới   | - Lý do   | yêu cầu |
| 17/11/2015       | Phuong    | 1                 | 4-PS-IDE-0023   | 4-OP-510-5-PS-020-0001   | Ban hành EIC  | N.Anh   |
| 12/1/2016        | Thủy      | 2                 | -   | Add mục 10 .nhúng lò xo sau khi ldent  | Theo 4M:<br>4-PR-007-4-FO-001-4-RC-<br>0060   | N.Anh   |
| 11/4/2016        | Thủy      | 3                 | -   | Add hàng CCT, CCC 1 ĐẦU CÓ BRANCHING   | Add chung PS  | T.Anh   |
| 17/6/2020<br>Ha  | Phương    | 4                 | Hình ảnh và các bước hướng dẫn<br>cũ                        | Đổi hình ảnh và các bước hướng dẫn mới   |   | T.Anh   |
|                  | Шà        |                   | _   | Việt hóa tài liệu  | Hướng dẫn rõ hơn<br>OP dễ hiểu.   |         |
|                  | Πα        |                   |   | Mục 4.1: Thêm thứ tự core cho hàng CCC.  |   |         |
| 10/05/2021       | Nga       | Nga 5             | -   | Mục 1. Nhận diện sơ đồ kết nối khi ldent cho sản<br>phẩm:<br>Thêm sơ đồ kết nối loại 2 đầu             | Combine PS  |         |
|                  |           |                   | -   | Thêm mục II. Dụng cụ, máy móc cần chuẩn bị   | Dễ dàng cho Op chuẩn bị   |         |
|                  |           |                   | -   | Mục 4.1 thêm các nhóm màu fiber  | Dễ dàng cho Op nhận diện  |         |
| 29/06/2021       | Nga       | 6                 | -   | Thêm mục 8. Tháo kẹp trước khi chuyển sang<br>công đoạn tiếp theo                                      | Thay doi thao tac thao kẹp<br>từ housing sang sau ident<br>để dễ dàng kiểm tra chéo<br>core | Tiên    |
| 7/14/2021        | Nhi       | 7                 | -   | Thêm nội dung Mục III.Chú ý 2:<br>- Khi kết nối và tháo kết nối phải làm lần lượt từng<br>đầu kết nối. | Thêm nội dung, OP dễ<br>dàng thao tác.  | Tân     |
| 10/27/2021 Yenhh | Variet    | Yenhh 8 - 8. Thác | - 7. Kiểm tra độ nhúng của lò xo                            | - Bỏ mục 7. Kiểm tra độ nhúng của lò xo  | - Chuyển kiểm tra lò xo ở<br>công đoạn housing để<br>balance line                           | T:2 0T0 |
|                  | Yennn     |                   | - 8. Tháo kẹp trước khi chuyển<br>sang công đoạn tiếp theo. | - Giữ clamp cách đầu sản phẩm một đoạn ≥<br>150mm  | - Giữ clamp cho Op dễ<br>dàng thao tác cho tới công<br>đoạn App                             | TiênCTC |
| 12/1/2021        | Yenhh     | 9                 | -   | - Mục 7. Hình minh họa vị trí giữ Clamp  | - Thêm ghi chú cho OP dễ<br>hiểu.   | TiênCTC |

| TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN                                       |         |                                      |  |  |   |     |        |
|--|---------|--------------------------------------|--|--|---|-----|--------|
| Công đoạn áp dụng: IDENT_ KIỂM TRA CHÉO CORE               |         | Số PS: <b>4-OP-510-5-PS-020-0001</b> |  | Phiên bản:   | 13  |     |        |
| HƯỚNG DẪN IDENT CHUNG CHO SẢN PHẨM CCO, CCT, CCC CÓ GẮN SỐ |         | Tài liệu tham khảo: 4-OP-510         |  |  |   |     |        |
| 5/17/2022  | HạnhLT  | 10                                   | -Mục 1.Nhận diện sơ đồ kết nối khi<br>Ident cho sản phẩm   | - Mục 1.Nhận diện sơ đồ kết nối khi Ident cho sản<br>phẩm 2 core, 4 core, 8 core, 12 core.<br>Chú ý: n là số core của sản phẩm   | - OP yêu cầu nhận diện<br>làm rõ số core để dễ dàng<br>thao tác . |     | AnhNTT |
| 10/6/2022  | HạnhLT  | 11                                   | Mục 1. Nhận diện sơ đồ: -<br>Mục 4. Nhóm 1: 2 core<br>* Màu fiber từ core 1 -> 2<br>Xanh - Trắng | Mục 1. chú ý cho hàng 1 đầu: Đối với hàng 2 core<br>gắn số 1: - Core 1 có fiber màu xanh dương - Core không gắn số có fiber màu vàng. Mục 4. Nhóm 1: 2 core * Màu fiber từ core 1 -> 2: Xanh - Trắng/ Xanh-<br>Vàng. | Chưa có loại fiber xanh-<br>vàng => add thêm.                     |     | AnhNTT |
| 29/8/2024  | Anh NTT | 12                                   | -  | Mục III. Mục 2 Thêm bảng hướng dẫn sử dụng<br>đầu nối MTC tương ứng với đầu nối sản phẩm.  | Hướng dẫn rõ hơn  |     | AnhNTT |
| 30/8/2024  | Anh NTT | 13                                   | -  | Mục III. Mục 2: Làm rõ bảng theo loại đầu nối.   | Hướng dẫn rõ  | hơn | AnhNTT |